

Tiết 5- Bài 5

CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

BẢN ĐỒ CHÂU Á



Đông Nam Á

(A South East Asia)

là khu vực gồm bán đảo Đông Dương, quần đảo Mã Lai và quần đảo Philippin.

Diện tích 4,5 triệu km².

Chiếm 14.1 % lãnh thổ châu Á và chiếm 3.3 % diện tích toàn thế giới. Dân số 600 triệu người. Khu vực này gồm 11 quốc gia :

Việt Nam, Lào, Campuchia, Thái Lan, Mianma, Malaysia, Singapore, Indônêxia, Brunei, Philippines và Đông Timo.

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

- Trước năm 1945: Là thuộc địa các nước phương Tây (trừ Thái Lan)

Tình hình chính trị của các nước Đông Nam Á trước Chiến tranh thế giới thứ hai có gì giống nhau?

Tháng 1/1948

Tháng 10/1945

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai tình hình chính trị Đông Nam Á có gì thay đổi?

Tháng 7/1946

Tháng 8/1957

Tháng 8/1945



Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á



I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

- **Trước năm 1945:** Là thuộc địa các nước phương Tây (trừ Thái Lan)
- **Sau năm 1945:**
 - + 8/1945, Nhật đầu hàng => các nước Đông Nam Á nổi dậy giành chính quyền
 - + Giữa những năm 50, hầu hết các nước Đông Nam Á đã giành được độc lập.
 - + Thời kì “Chiến tranh lạnh”, Do sự can thiệp của Mỹ các nước Đông Nam Á có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại



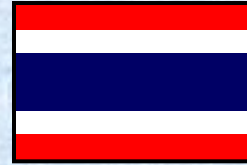
Mỹ gây chiến tranh xâm lược Việt Nam (1954 – 1975)



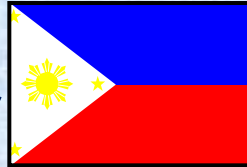
Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO), tổ chức được thành lập theo Hiệp ước Manila (9/1954), tổ chức từng có 8 thành viên. Tổ chức được thành lập với mục đích ngăn chặn sự tràn lan của chủ nghĩa cộng sản tại châu Á.

⇒ Các nước ĐNA có sự phân hóa trong đường lối đối

ngoại:



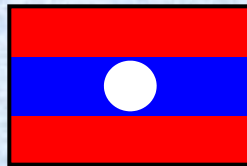
Thái Lan



Philippin



Việt Nam



Lào



Cam-pu-chia



Indônêxia



Mianma

Tham gia khối SEATO

Mĩ tiến hành xâm lược

Hoà bình trung lập

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á



I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

Sau khi giành được độc lập và đứng trước những yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, nhiều nước Đông Nam Á chủ trương thành lập một tổ chức liên minh khu vực nhằm cùng nhau hợp tác phát triển, đồng thời hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực, nhất là khi cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Đông Dương ngày càng không thuận lợi, khó tránh khỏi thất bại.

Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (viết tắt theo tiếng Anh là ASEAN) đã được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) với sự tham gia của năm nước : In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

1- Hoàn cảnh ra đời:

- Do nhu cầu hợp tác, phát triển, hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.
 - 8/8/1967 Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng-cốc (Thái Lan).
-

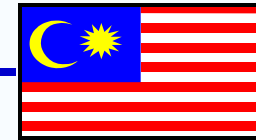
IN-ĐÔ-NÊ-XI-A



PHI-LIP-PIN



MA-LAI-XI-A



ASEAN



(8/8/1967)

THAILAN



XIN-GA-PO





Mặt trước tòa nhà trụ sở của Ban thư ký ASEAN lập ra năm 1976. Tổng thư ký do Bộ trưởng ngoại giao các nước bổ nhiệm 5 năm/lần. Ngày 1/1/2013 Lê Lương Minh của Việt Nam được bổ nhiệm làm Tổng thư ký ASEAN lần thứ 13.



**Tòa nhà trụ sở mới của Ban thư ký ASEAN tại Jakarta- Indonesia.
Tổng thư ký hiện nay là Lâm Ngọc Huy (Brunây)**

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

1- Hoàn cảnh ra đời:

2. Mục tiêu - nguyên tắc hoạt động

Mục tiêu của ASEAN là gì?



Các nước thông qua tuyên bố Băng Cốc năm 1967



Kí Hiệp ước Bali năm 1976

2. Mục tiêu - nguyên tắc hoạt động.



Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN



1- Hoàn cảnh ra đời:

- Do nhu cầu hợp tác, phát triển, hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài đối với khu vực.
- 8/8/1967 Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng-cốc (Thái Lan).

2. Mục tiêu - nguyên tắc hoạt động

* Mục tiêu:

- Hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa
- Duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

* Nguyên tắc:

- Tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- Hợp tác, phát triển có hiệu quả.

Hình ảnh thịnh vượng kinh tế của Singapore – Malaysia và Thailand



Thái Lan **1987-1990: 11,4%**



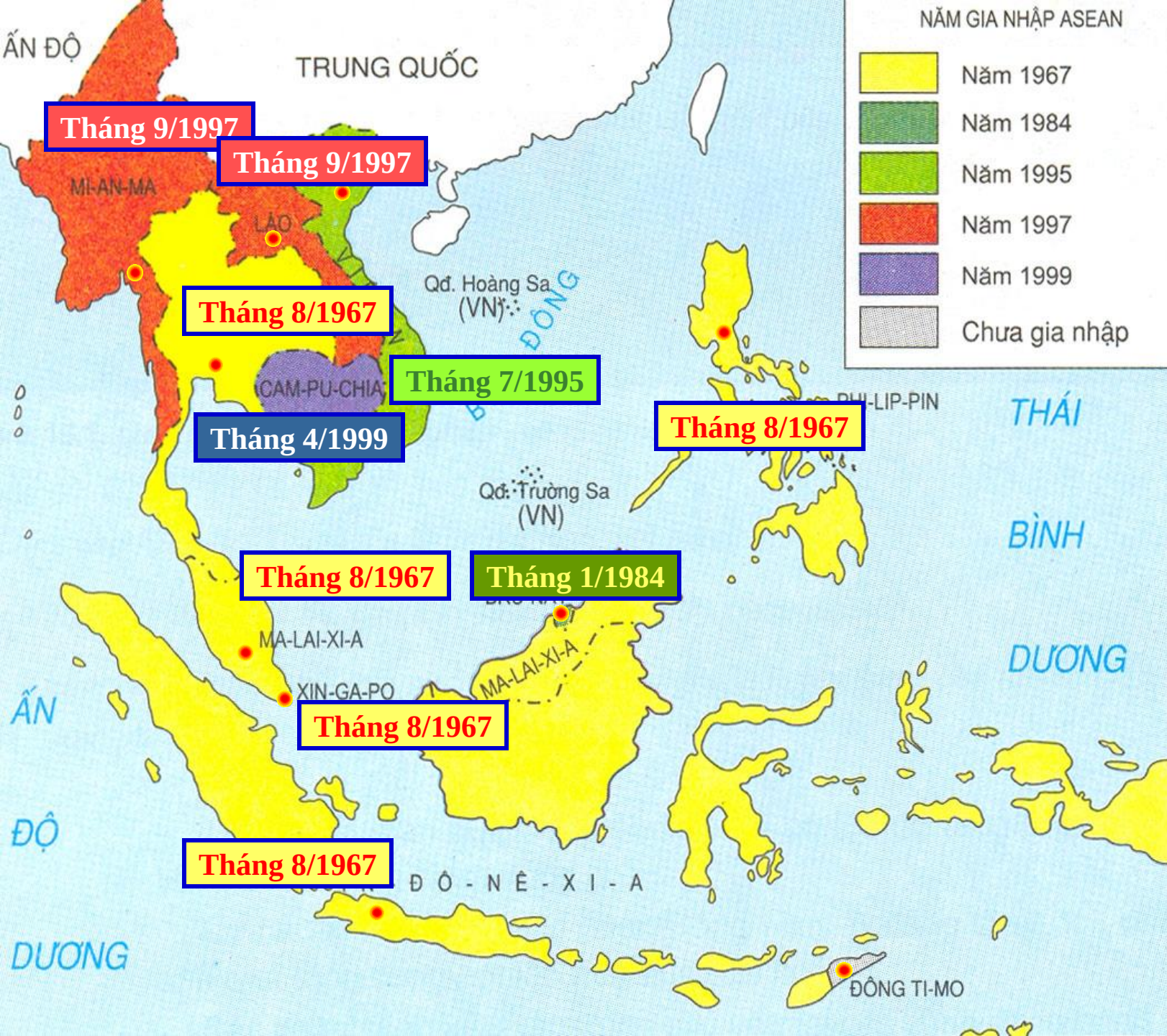
Malaixia **1965- 1983: 6,3%**

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

III. TỪ “ASEAN 6” PHÁT TRIỂN THÀNH ‘ASEAN 10’



LƯỢC ĐỒ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN ASEAN

CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

Số TT	Tên nước	Quốc Kì	Thủ đô	Thời gian gia nhập ASEAN
1	IN-ĐÔ-NÊ-XI-A		Gia-các-ta	8/1967
2	MA-LAI-XI-A		Cua-la Lum-po'	8/1967
3	PHI-LIP-PIN		Ma-ni-la	8/1967
4	XIN-GA-PO		Xin-ga-po	8/1967
5	THÁI LAN		Băng Cốc	8/1967
6	BRU-NÂY		Ban-đa Xê-ri Bê-ga-oan	1/1984
7	VIỆT NAM		Hà Nội	7/1995
8	LÀO		Viêng-chăn	9/1997
9	MI-AN-MA		Naypyidaw	9/1997
10	CAM-PU-CHIA		Phnôm-pênh	4/1999
11	ĐÔNG TI-MO		Đi- li	



**Lễ kết nạp Việt
Nam là thành viên
chính thức thứ 7
của Hiệp hội các
nước Đông Nam Á
(ASEAN)**

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á

I. TÌNH HÌNH ĐÔNG NAM Á TRƯỚC VÀ SAU NĂM 1945

II. SỰ RA ĐỜI CỦA TỔ CHỨC ASEAN

III. TỪ “ASEAN 6” PHÁT TRIỂN THÀNH ‘ASEAN 10’

Hoạt động chủ yếu của ASEAN hiện nay là gì?

Tìm biểu hiện chứng minh ASEAN đang chuyển trọng tâm hoạt động.

Minh chứng, đồng thời xây dựng một khu vực Đông Nam Á hòa bình, ổn định để cùng nhau phát triển.

Bài 5: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á



II. TỪ “ASEAN 6” PHÁT TRIỂN THÀNH ‘ASEAN 10’

1984	Brunây gia nhập ASEAN
7/1995	Việt Nam trở thành thành viên thứ 7
7/1997	Lào và Mianma gia nhập ASEAN
4/1999	Campuchia được kết nạp
1992	ASEAN quyết định biến ĐNA thành một khu vực mậu dịch tự do (AFTA).
1994	ASEAN lập diễn đàn khu vực (ARF).
2015	Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) ra đời

=> Một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam Á



Lá cờ ASEAN tượng trưng hoà bình, bền vững, đoàn kết và năng động

- Bốn màu của lá cờ:

Màu xanh: tượng trưng cho sự hoà bình và ổn định.

Màu đỏ: thể hiện cho động lực và sự can đảm.

Màu trắng: nói lên sự thuần khiết.

Màu vàng: tượng trưng cho sự thịnh vượng.

- 10 thân cây lúa thể hiện ước mơ của các nhà sáng lập ASEAN với sự tham gia của 10 nước Đông Nam Á, cùng nhau gắn kết tình bạn và sự đoàn kết.

- Vòng tròn tượng trưng cho sự thống nhất của ASEAN.

- Năm 1992 thành lập khu vực mậu dịch tự do (AFTA)
- Năm 1994 lập diễn đàn khu vực (ARF)

Những dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của ASEAN

Trải qua 50 năm hình thành và phát triển, Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã ghi nhiều dấu mốc quan trọng trong tiến trình hợp tác, liên kết khu vực, đưa toàn khối phát triển hơn, hội nhập sâu rộng hơn trên trường quốc tế.



8/8/1967 **ASEAN chính thức thành lập với 5 thành viên**

1971 Ký Tuyên bố về Khu vực Hòa bình, Tự do và Trung lập (ZOPFAN)

1976 Ký Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN (Tuyên bố Bali I) và Hiệp ước Thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á (TAC)

1992 Ký Hiệp định Khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN và thỏa thuận về Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN (AFTA)

1994 Thành Lập Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF)

7/1995 **Việt Nam gia nhập ASEAN**

12/1995 Ký Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không có vũ khí hạt nhân (SEANWFZ)

1997 Thông qua Tầm nhìn ASEAN 2020

1999 Hoàn tất mục tiêu trở thành một tổ chức khu vực với đầy đủ 10 quốc gia Đông Nam Á

2002 ASEAN và Trung Quốc ký Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC)

2003 Ký Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN II (Tuyên bố Bali II), xác định mục tiêu thành lập Cộng đồng ASEAN gồm ba trụ cột: Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội

2005 Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS) lần đầu được tổ chức tại thủ đô Kuala Lumpur (Malaysia)

2007 Hiến chương ASEAN ra đời

2009 Thành lập Ủy ban Liên Chính phủ ASEAN về Nhân quyền (AICHR)

2011 Thông qua "Tuyên bố Bali về Cộng đồng ASEAN trong Cộng đồng các quốc gia toàn cầu" (Tuyên bố Bali III)

31/12/2015 Chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN



Hội nghị cấp cao ASEAN VI họp tại Hà Nội

VAI TRÒ CỦA VIỆT NAM TRONG TỔ CHỨC ASEAN



NHỮNG DẤU MỐC QUAN TRỌNG Việt Nam - ASEAN

*25 năm qua, kể từ khi gia nhập ASEAN,
Việt Nam luôn là thành viên tích cực
và có trách nhiệm.
Hiện Việt Nam đã là thành viên chủ chốt,
có những đóng góp đáng kể cho những
thành tựu chung của ASEAN.*

28/7/1995

Chính thức gia nhập
ASEAN

1995 - 1999

Tích cực thúc đẩy kết nạp
các nước Lào, Myanmar
và Campuchia vào ASEAN

1998

Tổ chức thành công Hội nghị
Cấp cao ASEAN lần thứ 6

2000 - 2001

Chủ tịch Ủy ban thường trực
ASEAN (ASC)

2010

Chủ tịch ASEAN
Tổ chức thành công Hội nghị
cấp cao ASEAN lần thứ 17

2012 - 2015

Đảm nhiệm vai trò điều phối viên
quan hệ ASEAN với EU

2016

Tiếp tục tham gia đầy đủ, hoàn
thành nghiêm túc các cam kết và
đóng góp hiệu quả trên tất cả các
lĩnh vực hợp tác của ASEAN

2018

Tổ chức thành công Hội nghị
Diễn đàn Kinh tế thế giới về
ASEAN (WEF ASEAN)

1/1/2020

Đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN

6/2020

Tổ chức thành công Hội nghị
Cấp cao ASEAN 36

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÁC KỲ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN



Hội nghị cấp cao ASEAN 11



Hội nghị cấp cao ASEAN 12



Hội nghị cấp cao ASEAN 10



Hội nghị cấp cao ASEAN 13

MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÁC KỲ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN



Thủ tướng Phan Văn Khải tại Hội nghị cấp cao ASEAN 11



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Hội nghị cấp cao ASEAN 12



Thủ tướng Phan Văn Khải tại Hội nghị cấp cao ASEAN 10



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại Hội nghị cấp cao ASEAN 13



Toàn cảnh lễ khai mạc Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 36(26/06/2020)

CƠ HỘI - THÁCH THỨC

KHI VIỆT NAM GIA NHẬP ASEAN

CƠ HỘI

- Nền KT Việt Nam có cơ hội: hội nhập nền kinh tế khu vực và thế giới
- Giao lưu văn hóa
- Tiếp thu KHKT, từ các nước để phát triển.
- Thu dần khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực

THÁCH THỨC

- Tụt hậu so với các nước.
- Dễ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.
- Đương đầu với sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước

DẶN DÒ

- Học bài cũ, trả lời các câu hỏi trong sgk:

- Chuẩn bị bài mới: Các nước châu Phi

